



ISSN 1859-2910

TẠP CHÍ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

JOURNAL OF EDUCATION MANAGEMENT

HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC - BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Volume 10, Number 6, June 2018

SỐ 6

THÁNG 6 - 2018

MỤC LỤC

♦ NGHIÊN CỨU

Nguyễn Thị Thanh Huyền, Vũ Quang Hoàng. Quản lý bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình giáo dục nhà trường cho giáo viên trung học	1
Nguyễn Thị Nhụng. Hình thức tổ chức hoạt động ngoại khóa nhằm rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên tại Trường Đại học Cần Thơ	8
Trịnh Thị Quý. Xây dựng thang đo lãnh đạo dạy học của Hiệu trưởng trường phổ thông	13
Nguyễn Thị Lê Thảo, Phạm Thị Hồng. Bồi dưỡng năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật - Đại học Thái Nguyên	18
Đinh Văn Quảng. Quản lý hoạt động kiểm tra nội bộ tại các trường Trung học cơ sở huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương	25
Đặng Ngọc Hùng. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động đánh giá kết quả học tập của học sinh Trường Tiểu học số 1 xã Pa Tân, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu theo hướng tiếp cận năng lực	33
THỰC TIỄN	
Mai Trung Hưng. Những yếu tố ảnh hưởng đến quản lý đội ngũ giảng viên các Trường Cao đẳng Y tế giai đoạn hiện nay	39
Đinh Xuân Hinh. Tăng cường bồi dưỡng năng lực công tác của đội ngũ cán bộ quản lý học viên ở các học viện, trường sĩ quan trong quân đội hiện nay	45
Nguyễn Khắc Hùng, Nguyễn Thị Thu. Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên cao đẳng nghề - vấn đề cần thiết trong tiến trình hội nhập	50
Pham Thi Kieu Oanh, Bui Bich Lien, Dinh Phuong Huyen, Vi Thi Trung. Enhancing the first-year english majors presentation skills in public speaking at Thai Nguyen University of Education by using problem-solving approach	55
Nguyen Thi Hanh Phuc, Nguyen Tuan Anh. The application of self-directed learning in learning writing to second-year students of English major at Thai Nguyen University of Education	59
Nguyen Thi Dieu Ha, Loc Thi Hong Phuong. Common mistakes in English translation by English majoring students at The School of Foreign Languages, Thai Nguyen University	64
Trần Văn Bé. Hình thành và phát triển năng lực tự học cho sinh viên thông qua dạy học phương pháp phân tích công cụ	69
Nguyễn Thị Dũng. Giáo viên với công tác giảng dạy thể loại thần thoại các dân tộc thiểu số trong nhà trường phổ thông gắn với văn hóa	74
Bùi Văn Nghị, Vũ Hồng Linh. Định hướng vận dụng lý thuyết kết nối vào dạy học Xác suất - Thống kê tại trường Trung học phổ thông	82
Phan Thị Hồng Lan. Quản lý giáo dục đạo đức truyền thống cho học sinh trường Trung học cơ sở Lương Thế Vinh, tỉnh Thái Bình	87
Đoàn Thị Ngân. Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Khoa học ở trường tiểu học	92
Nguyễn Thị Mỹ Phượng. Phát huy tinh thần tự học của sinh viên bằng cách hướng dẫn sinh viên tự trực quan hóa nội dung học	98
Nguyễn Đức Dũng, Đinh Thị Hương, Dương Thị Thúy Hằng. Tục cưới hỏi của người KHMER theo phật giáo Nam Tông ở tỉnh Sóc Trăng hiện nay	102

Đỗ Thị Ngân. Một số giải pháp thích ứng của ngành nông nghiệp Việt Nam khi gia nhập WTO	108
Lê Thị Phượng. Thiết kế và sử dụng phiếu học tập trong dạy học chương Sinh trưởng và phát triển, Sinh học 11 nhằm nâng cao hiệu quả học tập của học sinh	114
Hoàng Trung Học, Hoàng Minh Hằng. Quản lý dạy học môn Tiếng Anh tại các trường tiểu học trên địa bàn huyện Thanh Trì thành phố Hà Nội	122
Nguyễn Thị Hải Yến. Xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường trung học cơ sở trên địa bàn quận Thanh Xuân, Hà Nội - Thực tế và biện pháp	128
Phùng Đình Mẫn, Bùi Văn Hòa. Phát triển đội ngũ giáo viên trung học cơ sở huyện thống nhất, tỉnh Đồng Nai	135
Nguyễn Thị Lan Anh, Nguyễn Thị Thanh Huyền. Thực trạng bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động học theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm cho giáo viên mầm non Thành phố Hải Phòng	140
Phan Thị Thu Hiền. Hoàn thiện kế toán quản trị bán hàng tại Xí nghiệp Trung Đô Hồng Lĩnh	148
Lê Thị Hạnh, Nguyễn Bật Khánh. Nâng cao hiệu quả giao tiếp trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức ở Ủy ban nhân dân cấp huyện	153

CONTENTS

RESEARCH

Nguyen Thi Thanh Huyen, Vu Quang Hoang. Management of educational program development competence training for secondary school teachers	1
Nguyen Thi Nhungh. Several forms of organizing extracurricular activities to train soft skills for students at can tho university	8
Trinh Thi Quy. Building scale for instructional leadership of high school's principal	13
Nguyen Thi Le Thao, Pham Thi Hong. Fostering the dialectical thinking competence for students of Thai Nguyen Technical and Economic College	18
Dinh Van Quang. Management of internal inspection activities in Kim Thanh district, Hai Duong province	25
Dang Ngoc Hung. Measures to increase the managerial efficiency of the academic result assessment of students of elementary school no.1, Pa Tan commune, Sin Ho district, Lai Chau province in the direction of approaching capability	33
PRACTICE	
Mai Trung Hung. Factors affecting the management of academic staff at medical colleges in current period	39
Dinh Xuan Hinhh. Enhancing management capacities of managerial staff in cadet schools and academies	45
Nguyen Khac Hung, Nguyen Thi Thu. Management of life skill education activity for higher education students - a critical issue in the integration process	50
Pham Thi Kieu Oanh, Bui Bich Lien, Dinh Phuong Huyen, Vi Thi Trung. Enhancing the first-year english majors presentation skills in public speaking at Thai Nguyen University of Education by using problem-solving approach	55
Nguyen Thi Hanh Phuc, Nguyen Tuan Anh. The application of self-directed learning in learning writing to second-year students of English major at Thai Nguyen University of Education	59
Nguyen Thi Dieu Ha, Loc Thi Hong Phuong. Common mistakes in English translation by English majoring students at The School of Foreign Languages, Thai Nguyen University	64
Tran Van Be. Formation and development of self-study competence for students through reading the teaching methodology	69
Nguyen Thi Dung. Teacher with the work of teaching the myths of ethnic minorities in schools with the culture	74
Bui Van Nghi, Vu Hong Linh. Orientations for applying the theory of connection in teaching probability and statistics at high schools	82
Phan Thi Hong Lan. Traditional and moral education management for high school students of Luong The Vinh, Thai Binh city, Thai Binh province	87
Doan Thi Ngan. Organizing experimental activity in teaching science subject at primary schools	92
Nguyen Thi My Phuong. Promoting self-study spirit of students by providing guidances on some learning contents visualization	98
Nguyen Duc Dung, Dinh Thi Huong, Duong Thi Thuy Hang. Wedding and marriage custom of KHMER people following Nam Tong Buddhism in Soc Trang province nowadays	102

Do Thi Ngan. Some adaptive solutions of Vietnamese agriculture when joining WTO	108
Le Thi Phuong . Design and use of worksheet in learning Growth and Development chapter, Biology textbook 11 to improve student learning	114
Hoang Trung Hoc, Hoang Minh Hang. Management measures for teaching and learning English in primary schools in Thanh Tri district, Hanoi city	122
Nguyen Thi Hai Yen. Building school culture in the lower secondary schools in Thanh Xuan district, Hanoi - Problems and Solutions	128
Phung Dinh Man, Bui Van Hoa. Devoloping teachers of the lower secondary schools of Thong Nhat distric, Dong Nai province	135
Nguyen Thi Lan Anh, Nguyen Thi Thanh Huyen. Actual status of learning organizational activities under children-centered perspectives for kindergarten teachers in Hai Phong	140
Phan Thi Thu Hien. Finalizing sales management accounting in Trung Do Hong Linh enterprise	148
Le Thi Hanh, Nguyen Bat Khanh. Improving effectiveness of communication in the field of work of civil servants and officials in the district level people's committee	153

Điều kiện thực hiện biện pháp:

Cán bộ quản lý cần có kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình nhà trường cho giáo viên trung học một cách rõ ràng, cụ thể. Công cụ kiểm tra, đánh giá được xây dựng thống nhất, đảm bảo tính hiệu quả cao.

Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra, đánh giá giỏi, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, nắm vững mọi chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về giáo dục và đào tạo nói chung và phát triển chương trình nhà trường nói riêng. Cán bộ quản lý tham gia vào việc kiểm tra, đánh giá phải đảm bảo tính công bằng, khách quan, và dân chủ. Đảm bảo ổn định về nề nếp kiểm tra, đánh giá, triển khai và làm đú, làm đúng các yêu cầu của các tiêu chí đã đặt ra trước khi kiểm tra, đánh giá.

Việc kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình nhà trường cho giáo viên phải chú trọng đến chất lượng, các đơn vị có nhiệm vụ nhắc nhở, đôn đốc giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong hoạt động bồi dưỡng.

6. Kết luận

Đổi mới trong giáo dục thực chất là một cuộc cách mạng trong giáo dục để giáo dục vươn tới một tầm cao mới do đó không tránh khỏi những khó khăn, thách thức. Để có thể thực hiện thành công công cuộc đổi mới này không thể thiếu được vai trò của đội ngũ giáo viên trung học, vì vậy, giáo viên trung học cần có đủ năng lực cần thiết để thực hiện tốt yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới. Hoạt động bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình nhà trường cho giáo viên giúp giáo viên hiểu đúng về phát triển chương trình nhà trường, tự chủ, sáng tạo trong phát triển chương trình giáo dục nhà trường ở trường phổ thông là yêu cầu cần thiết để đảm bảo thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo của nước ta hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Chương trình giáo dục phổ thông chương trình tổng thể*. Ban hành ngày 27/7/2017.
- [2] Thủ tướng Chính phủ (2012), *Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020*. Ban hành kèm theo Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012.
- [3] Kỷ yếu Hội thảo về Phát triển chương trình giáo dục nhà trường phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 2014.
- [4] Nguyễn Thị Tính (2017), *Bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình giáo dục nhà trường cho giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông mới*. Kỷ yếu Hội thảo khoa học về Bồi dưỡng năng lực giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông, Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên.

ABSTRACT

Management of educational program development competence training for secondary school teachers

School education development is an important category in the process of orientation, organizing educational activities, making education in general and school curriculum in particular become more complete and more effective. In this article, the author focuses on research, management and capacity building for the development of school curriculum for secondary school teachers.

Keywords: School education development, teacher's competence.

HÌNH THỨC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA NHẰM RÈN LUYỆN KỸ NĂNG MỀM CHO SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Nguyễn Thị Nhung¹

Tóm tắt. Rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên là một trong những mục tiêu cơ bản của quá trình dạy học theo hướng phát triển năng lực người học mà trường Đại học Cần Thơ đã và đang trú trọng thực hiện nhằm nâng cao chất lượng giáo dục một cách toàn diện để đáp ứng được các yêu cầu mới của xã hội trong những năm gần đây. Để rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên, chúng tôi đã thực hiện rất nhiều phương pháp khác nhau. Trong bài viết này, chúng tôi sẽ trình bày một số hình thức tổ chức hoạt động ngoại khóa mà trường chúng tôi đã áp dụng và đạt hiệu quả nhất định trong việc quá trình rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên.

Từ khóa: Kỹ năng mềm, hoạt động ngoại khóa, sinh viên, Đại học Cần Thơ.

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã nêu rõ: "Đạy học cần tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học". Vì vậy đổi mới công tác dạy và học theo hướng phát huy năng lực người học nhằm nâng cao chất lượng đào tạo là một mục tiêu rất quan trọng.

Tại trường Đại học Cần Thơ, để kết quả đào tạo đạt được định hướng nêu trên, bên cạnh việc giảng dạy kiến thức chuyên môn, ban lãnh đạo nhà trường xác định: Rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên cũng được là một nhiệm vụ hết sức quan trọng trong quá trình đào tạo sinh viên. Để công tác rèn luyện kỹ năng mềm cho các em đạt hiệu quả, các tập thể, cá nhân trong trường luôn xây dựng rất nhiều các chương trình giáo dục khác nhau, trong đó có việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa.

Hoạt động ngoại khóa được xem là một trong những hoạt động hỗ trợ cho giáo dục chính khóa, góp phần bồi dưỡng tri thức, phát triển nhân cách và các năng lực khác cho sinh viên giúp các em rèn luyện và hoàn thiện cả về kiến thức lẫn kỹ năng để sau khi tốt nghiệp ra trường có thể đáp ứng được nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội.

Bài viết này, tác giả trình bày một số hình thức tổ chức hoạt động ngoại khóa tại Trường Đại học Cần Thơ đã thực hiện để rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên và bước đầu đạt được một số hiệu quả nhất định trong những năm vừa qua.

Ngày nhận bài: 15/04/2018. Ngày nhận đăng: 10/06/2018.

¹Trường Đại học Cần Thơ; e-mail: ntinhung@ctu.edu.vn.

2. Khái niệm liên quan

Kỹ năng mềm là hệ thống các kỹ năng cơ bản được thực hiện tự giác dựa trên tri thức về công việc, khả năng hòa nhập xã hội, thái độ và hành vi ứng xử hay tương tác với xã hội, cộng đồng, bạn bè, đồng nghiệp, đối tác, tổ chức của mỗi cá nhân nhằm phát huy tối đa hiệu quả công việc và thành đạt trong cuộc sống.(leethi hoai lan)

Kỹ năng mềm bao gồm một số kỹ năng cơ bản như: Kỹ năng thuyết phục, kỹ năng trả lời phỏng vấn, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng đàm phán và ký kết hợp đồng, kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng xây dựng hình ảnh cá nhân ...

Hoạt động ngoại khóa là những hoạt động của học sinh, sinh viên nằm ngoài giờ lên lớp, không nằm trong chương trình chính khóa. Hoạt động ngoại khóa được tổ chức dựa trên tinh thần tự nguyện của học sinh, sinh viên. Hoạt động ngoại khóa do nhà trường tổ chức và quản lý là những hoạt động bổ ích, có tác dụng bổ sung và hỗ trợ chương trình chính khóa, giúp nâng cao chất lượng đào tạo và tạo môi trường học tập có áp dụng thực tiễn cho học sinh, sinh viên.

Khi tham gia các hoạt động ngoại khóa, bên cạnh việc các em có cơ hội phát huy các khả năng và năng khiếu của bản thân, sinh viên còn được cung cấp thêm các kiến thức, kỹ năng ít được lồng ghép trong chương trình chính khóa. Hoạt động ngoại khóa giúp cho sinh viên có thái độ tích cực trong học tập, có hành vi lối sống tốt hơn và có nhiều cơ hội để thành công trong tương lai.

Đặc biệt, qua hoạt động ngoại khóa, sinh viên được rèn luyện một số kĩ năng mềm như: Kỹ năng thuyết phục, kỹ năng trả lời phỏng vấn, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng đàm phán và ký kết hợp đồng, kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng xây dựng hình ảnh cá nhân... tạo nền tảng vững chắc cả về tri thức lẫn kỹ năng để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao trong xã hội hiện đại.

Để xây dựng các hoạt động ngoại khóa và tổ chức chúng một cách hiệu quả chúng ta cần xác định rõ mục tiêu và xây dựng nội dung hoạt động ngoại khóa sao cho phù hợp. Sau đó, dựa trên tiêu chí, mục tiêu đề ra để đánh giá kết quả đạt được và rút kinh nghiệm cho các hoạt động kế tiếp.

3. Một số hình thức tổ chức hoạt động ngoại khóa tại trường đại học Cần Thơ

Để góp phần rèn luyện kỹ năng mềm cho Sinh viên, trường Đại học Cần Thơ tổ chức rất nhiều các hoạt động ngoại khóa xuyên suốt trong một năm học như: Đón Tân sinh viên (Tháng 9); Các hoạt động văn nghệ, thể thao, báo tường, trò chơi lớn... trong các dịp lễ (20/11, 22/12, 26/3); Công tác xã hội, ngày hội tư vấn nghề nghiệp & việc làm, mùa hè xanh, chăm sóc bà mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc góc thiên nhiên (Tháng 6, Tháng 7), Sinh hoạt Đoàn, Hội, tổ chức các câu lạc bộ tiếng Anh, câu lạc bộ khiêu vũ, câu lạc bộ đàn ca tài tử...

Các hoạt động nêu trên diễn ra xuyên suốt trong năm học theo thời gian, kế hoạch cụ thể và thu hút hơn 70% sinh viên tự nguyện tham gia. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi sẽ giới thiệu một vài hoạt động điển hình sau đây:

3.1. Đón Tân sinh viên

Mục tiêu: Giúp các sinh viên năm nhất làm quen với một môi trường hoạt động với một số lượng lớn đối tượng tham gia nhằm rèn luyện cho các em sự chủ động và tự tin trong giao tiếp, xây dựng hình ảnh của bản thân, kỹ năng giải quyết vấn đề và một số kỹ năng khác.

Nội dung hoạt động.

Hằng năm, Phòng Công tác chính trị kết hợp với phòng Quản lý sinh viên để xây kế hoạch để đầu năm học mới, (tháng 9) sẽ tổ chức ngày hội đón Tân sinh viên. Trong chương trình này, bên cạnh việc phổ biến các quy chế của nhà trường, chúng tôi còn tổ chức rất nhiều các hoạt động ngoại khóa khác như: Văn nghệ chào mừng, Chia sẻ kinh nghiệm của các anh chị sinh viên khóa cũ về đời sống của sinh viên ở nội trú và ngoại trú, ngày hội việc làm...

Trong hoạt động văn nghệ chào mừng bên cạnh chương trình được dàn dựng từ trước, chúng tôi luôn có 3 tiết dự trù dành cho tân sinh viên. Các em sẽ ngẫu nhiên đăng ký và được mời lên trình bày trên sân khấu. Hoạt động này được xem là cơ hội đầu tiên giúp các bạn vốn có năng khiếu và các kỹ năng giao tiếp cơ bản được thể hiện bản thân mình đồng thời cũng là dịp để giúp các bạn chưa tự tin trong giao tiếp lấy đó làm gương để học tập. Và đây cũng là dịp để chúng tôi tìm kiếm các nhân tố mới để bổ sung vào đội ngũ ban cán bộ Đoàn, Hội và lựa chọn nhân tố xuất sắc cho Ban cán sự các lớp.

Đối với hoạt động chia sẻ kinh nghiệm về đời sống sinh viên và ngày hội việc làm, các thành viên trong nhóm sinh viên tình nguyện của trường sẽ chia thành các nhóm nhỏ để gặp gỡ các bạn tân sinh viên hỏi thăm tâm tư, nguyện vọng và hoàn cảnh của từng bạn sau đó có những tư vấn, chia sẻ để giúp các em tập làm quen với cuộc sống mới, biết cách chịu trách nhiệm về các hành vi của bản thân. Bên cạnh đó, qua việc tiếp cận này nhóm tình nguyện của chúng tôi sẽ nắm được tình hình của một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn để giới thiệu việc làm phù hợp nhằm giảm thiểu tối đa tình trạng sinh viên vì lo kiếm tiền trang trải phải làm những việc làm không phù hợp và bị các đối tượng xấu lừa gạt vào con đường không tốt. Đặc biệt nhóm sinh viên tình nguyện còn cử một số ban quan sát, tiếp cận các sinh viên cá biệt hoặc các sinh viên còn nhút nhát trong giao tiếp để tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của các em này và khuyến khích các em hòa nhập vào tập thể.

3.2. Trò chơi lớn

Mục tiêu: Giúp các sinh viên tham gia vào một hoạt động phức tạp và khó khăn nhằm rèn luyện cho các em hầu hết các kỹ năng mềm như: Kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc, kỹ năng thuyết phục, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng đàm phán,, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng xây dựng hình ảnh cá nhân...

Nội dung hoạt động.

Trong một năm, Đoàn trường, Đoàn thanh niên của các khoa và Hội sinh viên sẽ kết hợp tổ chức hai đợt hoạt động trò chơi lớn. Đợt 1 vào cuối tháng 11 khi sinh viên của các khoa chuẩn bị nghỉ giữa kì. Đợt 2 vào cuối tháng 5 khi các em các em chuẩn bị nghỉ hè. Hoạt động này thu hút đa số các sinh viên và hội viên tham gia vì sau quá trình tham gia các em tiến bộ hơn rất nhiều cả về tri thức lẫn kỹ năng. Trong một khảo sát vào năm 2017 về sự cần thiết của việc tổ chức và đánh giá hiệu quả của trò chơi lớn với sự phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên, chúng tôi đã nhận được 89% số ý kiến phản hồi là rất bổ ích và nên tổ chức định kì hàng năm. Chính vì tính thiết thực và những giá trị hữu ích mà hoạt động này mang lại mà hơn 10 năm nay, năm nào chúng tôi cũng tổ chức hoạt động này

Đợt 1, Đoàn khoa các khoa sẽ là đơn vị chủ trì triển khai kế hoạch. Mỗi chi đoàn sẽ là một nhóm tham gia trò chơi lớn. Khu vực tổ chức trò chơi sẽ là các điểm trong khuôn viên của trường. Thường ở mỗi trạm sẽ có một nhóm thành viên ban tổ chức tiền trạm đứng để hướng dẫn, kiểm tra

kết quả và động viên các đội tham gia. Mỗi đội sẽ có một biệt hiệu riêng và thông điệp hướng dẫn nhiệm vụ cụ thể. Sau ba tiếng đội nào hoàn thành nhiệm vụ trước đội đó sẽ chiến thắng và đội cao điểm nhất của khoa sẽ được Đoàn khoa lựa chọn và luyện tập để tham gia hoạt động trò chơi lớn do Đoàn trường và Hội sinh viên tổ chức vào đợt 2.

Sau 5 tháng rèn luyện, đội giỏi nhất của Khó sẽ đại diện khoa tham gia hoạt động trò chơi lớn do Đoàn trường tổ chức vào cuối tháng 5. Hoạt động này cũng được thiết kế giống như hoạt động được tổ chức ở Đoàn khoa nhưng quy mô và mức độ khó của các nhiệm vụ sẽ tăng lên rất nhiều. Đặc biệt trong hoạt động này có thêm một phần thi khởi động trước khi các nhóm triển khai công việc đó là nhóm trưởng sẽ đại diện nhóm trình bày kế hoạch cụ thể khi triển khai công tác thực hiện nhiệm vụ chon các thành viên trong nhóm như: Để hoàn thành nhiệm vụ nhóm cần thực hiện các bước nào, làm gì, ai là người chịu trách nhiệm chính... Để Ban giám khảo đổi chiều với kết quả về tính khả thi của kế hoạch. Nhiệm vụ này giúp chúng tôi tìm ra được rất nhiều những nhân tố tích cực và tài năng để bồi dưỡng họ trong công tác đoàn hội nhằm giáo dục sinh viên một cách toàn diện và hiệu quả.

4. Một số kết quả đạt được

Bảng 1. Trước khi tham gia hoạt động ngoại khóa

Kỹ năng	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu kém	
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Kỹ năng lãnh đạo	20	10	15	7.5	145	72.5	20	10
Kỹ năng trả lời phỏng vấn	25	12.5	20	10	135	67.5	20	10
Kỹ năng giao tiếp	30	15	10	5	141	70.5	19	9.5
Kỹ năng làm việc nhóm	40	20	17	8.5	108	54	35	17.5
Kỹ năng đàm phán và ký kết hợp đồng	20	10	13	6.5	147	73.5	20	10
Kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức công việc	25	12.5	18	9	127	63.3	30	15
Kỹ năng tư duy sáng tạo	20	10	19	9.5	116	58	45	22.5
Kỹ năng giải quyết vấn đề	25	12.5	10	5	135	67.5	30	15
Kỹ năng xây dựng hình ảnh cá nhân	25	12.5	8	4	120	60	47	23.5

Bảng 2. Sau khi tham gia hoạt động ngoại khóa

Kỹ năng	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu kém	
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Kỹ năng lãnh đạo	23	11.5	40	20	100	50	5	2.5
Kỹ năng trả lời phỏng vấn	27	13.5	30	15	140	70	3	1.5
Kỹ năng giao tiếp	35	17.5	20	10	136	68	9	4.5
Kỹ năng làm việc nhóm	45	22.5	27	13.5	128	64	0	0
Kỹ năng đàm phán và ký kết hợp đồng	23	11.5	24	12	153	76.5	0	0
Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc	27	13.5	28	14	145	72.5	0	0
Kỹ năng tư duy sáng tạo	23	11.5	29	14.5	148	74	0	0
Kỹ năng giải quyết vấn đề	27	13.5	20	10	154	77	0	0
Kỹ năng xây dựng hình ảnh cá nhân	28	14	18	9	120	60	0	0

Để kiểm tra mức độ khả thi của các hình thức tổ chức hoạt động ngoại khóa đối với việc rèn kỹ năng mềm cho sinh viên, chúng tôi đã tiến hành rất nhiều các phương thức đánh giá như: Đánh giá trực tiếp từ các lãnh đạo nhóm, đánh giá chéo giữa các nhóm, cá nhân tự đánh giá. Tuy nhiên

trong phạm vi bài viết này, chúng tôi chỉ trình bày kết quả của các cá nhân tự đánh giá sau một năm (năm học) tham gia các hoạt động ngoại khóa do trường, khoa và các tổ chức các hội tổ chức. Kết quả nhận được tương đối khả thi. Tất cả các kỹ năng đều được người tham gia nhận xét là có tiến triển (Đối tượng tự đánh giá bao gồm: cán bộ Đoàn, Hội, các giảng viên là Bí thư, phó Bí thư các khoa, chi hội trưởng và chi hội phó các hội sinh viên, các giảng viên là công tác cố vấn học tập tại các khoa trong trường - 20 người và 180 sinh viên) với kết quả khảo sát tại Bảng 1,2.

5. Kết luận

Kết quả khảo sát trên phần nào minh chứng được tất cả các kỹ năng mềm của sinh viên trường Đại học Cần Thơ đều được nâng cao sau khi các em tham gia các hoạt động ngoại khóa. Điều này chứng tỏ việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa sẽ là một trong những phương thức khả thi để phát triển các kỹ năng mềm cho sinh viên. Công tác này đã và đang được Trường Đại học Cần Thơ chú trọng thực hiện nhằm đạt đến mục tiêu cuối cùng đó là đào tạo ra một đội ngũ lao động tri thức chất lượng cao cho xã hội. Bài viết này hy vọng sẽ góp một phần vào việc khẳng định những giá trị đích thực mà hoạt động ngoại khóa mang lại cho quá trình rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên nói riêng và nâng cao chất lượng đào tạo đại học một cách toàn diện nói chung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Lê Thị Hoài Lan (2017), *Phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên khoa kinh tế trường đại học Đồng Nai theo chuẩn đầu ra*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Đồng Nai, Số 6
- [2] Trường đại học Sư phạm Hà Nội (2004), *Đổi mới nội dung và phương pháp dạy học ở các trường đại học*. Kỷ yếu hội thảo khoa học, Hà Nội .
- [3] Robert. J. Sternberg and Wendy M. Williams (2009), *How to develop Student Creativity*. ISBN-10: 0871202654.

ABSTRACT

**Several forms of organizing extracurricular activities
to train soft skills for students at can tho university**

Training soft skills for students is one of the basic objectives of the teaching process in the direction of developing learner autonomy which the Can Tho University have been focussing on implementation in order to improve the educational quality in perfect way to meet the new demands of society in recent years. To train soft skills for students, we have done many different methods. In this article, we will present several forms of organizing extracurricular activities which our university has applied and achieved certain results in the process of training soft skills for students.

Keywords: Soft skills, extracurricular activities, students, Can Tho University.

**THU MỜI VIẾT BÀI
VÀ ĐẶT MUA TẠP CHÍ QUẢN LÝ GIÁO DỤC**

Tạp chí Quản lý giáo dục là tạp chí khoa học chuyên ngành có uy tín hàng đầu trong cả nước về lĩnh vực quản lý giáo dục nói chung và quản lý nhà trường nói riêng. Tạp chí thường xuyên đăng tải kịp thời những chủ trương, chính sách giáo dục, những công trình nghiên cứu mới về giáo dục và quản lý giáo dục của các nhà khoa học, nhà quản lý giáo dục, nhà giáo, nghiên cứu sinh, học viên cao học,... Đặc biệt, Tạp chí là diễn đàn, là "san chay" khoa học quan trọng để các nhà khoa học, các nhà quản lý, các nhà giáo,... trao đổi những vấn đề nghiên cứu mới, các vấn đề thực tiễn trong giáo dục, quản lý giáo dục,... quan trọng hơn Tạp chí như một tài liệu quan trọng để các nhà quản lý, nhà giáo tự học, tự nghiên cứu để cập nhật kiến thức, chính sách trong điều kiện không có thời gian tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng tập trung.

Hiện nay Tạp chí đã được Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước tính điểm công trình theo chuyên ngành (0,5 điểm). Tạp chí trân trọng kính mời các nhà khoa học, nhà lãnh đạo, quản lý giáo dục tham gia viết bài và quảng bá hình ảnh đơn vị/cơ sở giáo dục trên Tạp chí. Tạp chí phục vụ tối đỗi tượng là lãnh đạo, cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhà khoa học và toàn xã hội.

Tạp chí Quản lý giáo dục xuất bản định kỳ hàng tháng, được trình bày đẹp, trang nhã, phát hành với số lượng lớn trong phạm vi cả nước, có giá bán là: 30,000đ/cuốn. Kính mời quý cá nhân/cơ quan đặt mua Tạp chí tại các bưu cục hoặc trực tiếp tại Toà soạn theo địa chỉ:

Tạp chí Quản lý giáo dục, 31 Phan Đình Giót, Thanh Xuân, Hà Nội

Tel: (024) 38642605; Fax: (04)8641802;

Website <http://jem.naem.edu.vn>

Email: quanlygiaoductapchi@yahoo.com

Tài khoản: 1460201022560 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Nam Hà Nội.

Xin trân trọng cảm ơn!

THỂ LỆ VIẾT BÀI ĐĂNG TRÊN TẠP CHÍ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Mục tiêu và phạm vi

Tạp chí Quản lý giáo dục là ấn phẩm của Học viện Quản lý giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm xuất bản những công trình nghiên cứu và các bài tổng quan trong lĩnh vực khoa học giáo dục và Khoa học Quản lý giáo dục nói riêng. Tạp chí được xuất bản định kì 1 tháng 1 số.

Thông tin thể lệ

Tác giả có thể gửi bản thảo bài báo trực tiếp cho Tạp chí hoặc theo địa chỉ dưới đây. Tạp chí không nhận đăng các bài đã được công bố trên những ấn phẩm khác và không trả lại những bài không được đăng.

Mẫu bài báo

Bài viết dùng các thuật ngữ khoa học và đơn vị đo lường hợp pháp do Nhà nước ban hành hoặc đã dùng thông nhất trong lĩnh vực chuyên môn.

Bài viết được đánh máy bằng phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 12 pt, giãn dòng 1.5 lines; bài viết từ 3000 đến 5000 từ. Hình vẽ rõ ràng, tên hình vẽ nằm phía dưới hình. Tên bảng nằm phía trên bảng.

Bài viết được quy định theo trình tự: tóm tắt (ý tưởng và nội dung tóm tắt bài báo), mở đầu (tóm tắt tình trạng nghiên cứu trong nước và thế giới, tính thời sự của vấn đề, đặt vấn đề), nội dung bài báo (phương pháp nghiên cứu, phương tiện nghiên cứu, nội dung nghiên cứu đã được thực hiện), kết quả nghiên cứu và tài liệu tham khảo. Cuối bài báo có phần tên và tóm tắt bằng tiếng Anh với bài tiếng Việt, tên và tóm tắt bằng tiếng Việt với bài tiếng Anh. Các tiếng Slavơ, Hán, Nhật, Ảrập,... được dịch sang tiếng Anh. Cuối cùng ghi họ tên, nơi làm việc hoặc học tập, học hàm, học vị, số điện thoại, email của tác giả.

Tài liệu tham khảo

Tài liệu tham khảo đặt theo thứ tự xuất hiện trong bài báo và sắp xếp như mẫu dưới đây:

- [1] Barron, B., A., Zech, L. (1998), *Doing with understanding: Lessons from research on problem- and project-based learning*. The Journal of the Learning Sciences, Vol. 7, No. 3, pp. 271-311.
- [2] Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường (2014), *Lí luận dạy học hiện đại - Cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học*. Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [3] McCloskey, L. M., Thornton, B., Touba, N. (2007), *New standards for new era: Developing tools to assess the qualified teacher*. In C. Coombe, M. Al-Hamly, P. Davidson, & S. Troudi (Eds.), *Evaluating teacher effectiveness in ESL/EFL contexts* (pp. 7-24), Michigan: The University of Michigan Press.
- [4] Owings, W. A., Kaplan, L. S., Nunnery, J., Marzano, R. J., Myran, S., Blackburn, D. (2006), *Teacher quality and troops to teachers: A national study with implications for principals*. NASSP Bulletin, Vol. 90, No. 2, pp. 87-101.

Thông tin đặt báo

Giá bán: 30,000đ/cuốn.

Địa chỉ liên hệ: *Tạp chí Quản lý giáo dục*, Nhà A1, Học viện Quản lý giáo dục, 31 Phan Đình Giót, Quận Thanh Xuân, Hà Nội; Điện thoại: (024) 38642605, website <http://jem.naem.edu.vn>, e-mail: quanlygiaoductapchi@yahoo.com.

THỂ LỆ VIẾT BÀI ĐĂNG TRÊN TẠP CHÍ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Mục tiêu và phạm vi

Tạp chí Quản lý giáo dục là ấn phẩm của Học viện Quản lý giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm xuất bản những công trình nghiên cứu và các bài tổng quan trong lĩnh vực khoa học giáo dục và Khoa học Quản lý giáo dục nói riêng. Tạp chí được xuất bản định kì 1 tháng 1 số.

Thông tin thể lệ

Tác giả có thể gửi bản thảo bài báo trực tiếp cho Tạp chí hoặc theo địa chỉ dưới đây. Tạp chí không nhận đăng các bài đã được công bố trên những ấn phẩm khác và không trả lại những bài không được đăng.

Mẫu bài báo

Bài viết dùng các thuật ngữ khoa học và đơn vị đo lường hợp pháp do Nhà nước ban hành hoặc đã dùng thống nhất trong lĩnh vực chuyên môn.

Bài viết được đánh máy bằng phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 12 pt, giãn dòng 1.5 lines; bài viết từ 3000 đến 5000 từ. Hình vẽ rõ ràng, tên hình vẽ nằm phía dưới hình. Tên bảng nằm phía trên bảng.

Bài viết được quy định theo trình tự: tóm tắt (ý tưởng và nội dung tóm tắt bài báo), mở đầu (tóm tắt tình trạng nghiên cứu trong nước và thế giới, tính thời sự của vấn đề, đặt vấn đề), nội dung bài báo (phương pháp nghiên cứu, phương tiện nghiên cứu, nội dung nghiên cứu đã được thực hiện), kết quả nghiên cứu và tài liệu tham khảo. Cuối bài báo có phần tên và tóm tắt bằng tiếng Anh với bài tiếng Việt, tên và tóm tắt bằng tiếng Việt với bài tiếng Anh. Các tiếng Slavơ, Hán, Nhật, Ảrập,... được dịch sang tiếng Anh. Cuối cùng ghi họ tên, nơi làm việc hoặc học tập, học hàm, học vị, số điện thoại, email của tác giả.

Tài liệu tham khảo

Tài liệu tham khảo đặt theo thứ tự xuất hiện trong bài báo và sắp xếp như mẫu dưới đây:

- [1] Barron, B., A., Zech, L. (1998), *Doing with understanding: Lessons from research on problem- and project-based learning*. The Journal of the Learning Sciences, Vol. 7, No. 3, pp. 271-311.
- [2] Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường (2014), *Lí luận dạy học hiện đại - Cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học*. Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [3] McCloskey, L. M., Thornton, B., Touba, N. (2007), *New standards for new era: Developing tools to assess the qualified teacher*. In C. Coombe, M. Al-Hamly, P. Davidson, & S. Troudi (Eds.), *Evaluating teacher effectiveness in ESL/EFL contexts* (pp. 7-24), Michigan: The University of Michigan Press.
- [4] Owings, W. A., Kaplan, L. S., Nunnery, J., Marzano, R. J., Myran, S., Blackburn, D. (2006), *Teacher quality and troops to teachers: A national study with implications for principals*. NASSP Bulletin, Vol. 90, No. 2, pp. 87-101.

Thông tin đặt báo

Giá bán: 30,000đ/cuốn.

Địa chỉ liên hệ: Tạp chí Quản lý giáo dục, Nhà A1, Học viện Quản lý giáo dục, 31 Phan Đình Giót, Quận Thanh Xuân, Hà Nội; Điện thoại: (024) 38642605, website <http://jem.naem.edu.vn>, e-mail: quanlygiaoductapchi@yahoo.com.